

**TỔNG HỢP DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ CHƯA THỰC HIỆN KIẾN NGHỊ CỦA KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC
VỀ XỬ LÝ TÀI CHÍNH, XỬ LÝ KHÁC ĐẾN 31/12/2022**

(Phụ lục kèm theo Công văn số /TH-PCTN ngày tháng năm 2023 của Vụ Tổng hợp)

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu	Tăng thu khác	Giảm chi TX	Giảm chi ĐT	Xử lý nợ đọng vay TU và GTGC	Kiến nghị khác	Ghi chú/ thực hiện bổ sung đầu năm 2023
	KTNN chuyên ngành VII								
	Số chưa thực hiện (7)=(5-6)	2.668.580.084.562	2.880.848.723	0	0	0	0	2.665.699.235.839	
I.	Năm kiểm toán 2015 (niên độ được kiểm toán 2014)								
	Số chưa thực hiện	120.059.276.051	-	-	-	-	-	120.059.276.051	
1	Kiểm toán BCTC, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2014 của Ngân hàng Phát triển Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7)=(5-6)	120.059.276.051	0	0	0	0	0	120.059.276.051	
II.	Năm kiểm toán 2016 (niên độ được kiểm toán 2015)								
1	Kiểm toán báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2015 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7)=(5-6)	2.880.848.723	2.880.848.723	0	0	0	0	0	
III.	Năm kiểm toán năm 2017 (NĐ 2016)								
1	Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016 của Ngân hàng TM Cổ Phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7)=(5-6)	2.384.459.000	0	0	0	0	0	2.384.459.000	
IV.	Năm kiểm toán 2018 (niên độ được kiểm toán 2017)								
	Số chưa thực hiện	18.802.020.023	0	0	0	0	0	18.802.020.023	
1	Chuyên đề việc quản lý và sử dụng Quỹ bảo hiểm y tế tại 40 tỉnh, thành phố								
	Bệnh viện đa khoa Kiên Giang								
	Số chưa thực hiện (7)=(5-6)	2.906.639.405	0	0	0	0	0	2.906.639.405	
2	Chuyên đề việc thực hiện chính sách bảo hiểm thất nghiệp tại BCKT 06 tỉnh, thành phố (TP. Hà Nội, Hồ Chí Minh, tỉnh Bắc Ninh, Đồng Nai, Bình Dương, Hải Phòng)								
	Số chưa thực hiện (7)=(5-6)	10.582.581.641	0	0	0	0	0	10.582.581.641	
3	Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7)=(5-6)	5.312.798.977	0	0	0	0	0	5.312.798.977	
V.	Năm kiểm toán 2019 (niên độ được kiểm toán 2018)								
	Số chưa thực hiện	2.420.918.086.704						2.420.918.086.704	
1	Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (Vietinbank) và việc triển khai Nghị quyết số 42/2017/QH14 về thí điểm xử lý nợ xấu của các tổ chức tín dụng								
	Số chưa thực hiện (7)=(5-6)	13.383.555.364	0	0	0	0	0	13.383.555.364	
2	Quỹ hỗ trợ sắp xếp và phát triển doanh nghiệp								
	Số chưa thực hiện (7)=(5-6), gồm:	2.358.661.344.613	0	0	0	0	0	2.358.661.344.613	
2.1	UBND tỉnh Bạc Liêu	23.968.347.165						23.968.347.165	
2.2	UBND tỉnh Bình Định	1.215.623.529.257						1.215.623.529.257	
2.3	UBND tỉnh Đồng Nai	365.962.553.305						365.962.553.305	

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Tăng thu	Tăng thu khác	Giảm chi TX	Giảm chi ĐT	Xử lý nợ đọng vay TU và GTGC	Kiến nghị khác	Ghi chú/ thực hiện bổ sung đầu năm 2023
2.4	UBND tỉnh Quảng Nam	100.795.475.346						100.795.475.346	
2.5	UBND TP Đà Nẵng	18.130.772.809						18.130.772.809	
2.6	Công ty cổ phần Cấp nước Đà Nẵng	18.123.350.098						18.123.350.098	
2.7	UBND tỉnh Ninh Thuận	1.361.695.604						1.361.695.604	
2.8	Tổng công ty Thép Việt Nam	101.251.939.269						101.251.939.269	
2.9	Công ty CP Cấp nước Nghĩa Lộ	7.089.443.999						7.089.443.999	
2.10	Công ty CP Môi trường và phát triển đô thị Yên Bái	2.959.263.111						2.959.263.111	
2.11	Tập đoàn Dầu khí	85.691.448.934						85.691.448.934	
2.12	Tổng công ty công nghiệp Tàu thủy	10.200.125.037						10.200.125.037	
2.13	TCT Lương thực Miền Nam-CTCP	407.503.400.679						407.503.400.679	
3	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) và việc triển khai Nghị quyết số 42/2017/QH14 về thí điểm xử lý nợ xấu của các tổ chức tín dụng								
	Số chưa thực hiện (7)=(5-6)	48.873.186.727	0		0	0		48.873.186.727	
VI.	Năm kiểm toán 2020 (niên độ được kiểm toán 2019)								
	Số chưa thực hiện	2.159.918.658	0	0	0	0	0	2.159.918.658	
1	Kiểm toán báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2019 của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7)=(5-6)	2.159.918.658	0		0	0		2.159.918.658	
VII.	Năm kiểm toán 2021 (niên độ được kiểm toán 2020)								
	Số chưa thực hiện	101.375.475.403	0	0	0	0	0	101.375.475.403	
1	Kiểm toán báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2020 của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam								
	Số chưa thực hiện (7)=(5-6)	97.872.478.300	0	0	0	0	0	97.872.478.300	
2	Kiểm toán Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex								
	Số chưa thực hiện (7)=(5-6)	3.502.997.103	0		0	0		3.502.997.103	

**TỔNG HỢP DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ CHƯA THỰC HIỆN KIẾN NGHỊ CỦA KTNN VỀ
KIỂM ĐIỂM TRÁCH NHIỆM TẬP THỂ, CÁ NHÂN ĐẾN 31/12/2022**

(Kèm theo Công văn số /KTNN-TH ngày tháng 4 năm 2023 của Kiểm toán nhà nước)

STT	Tên cơ quan tổ chức thực hiện kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị chưa thực hiện	Nguyên nhân chưa thực hiện	
				Thuyết minh nguyên nhân	Phân loại
1	2	3	4	5	6
F	Chuyên ngành VII				
Niên độ kiểm toán năm 2018					
2	Tổ chức	Chuyên đề Hệ thống công nghệ thông tin liên quan đến công tác quản lý thu ngân sách tại Tổng cục Hải quan	Các nội dung có liên quan trong việc không xác định nghi vấn để thực hiện tham vấn giá, nhưng đã cho thông quan đối với những mặt hàng có rủi ro về giá, có giá khai báo thấp hơn giá tham chiếu trên hệ thống, vi phạm điều 55 quyết định 1966/QĐ-TCHQ.	Nội dung kiến nghị trên liên quan đến Cục Hải quan Hồ Chí Minh, tuy nhiên đến thời điểm hiện tại, Cục Hải quan Hồ Chí Minh vẫn đang trong quá trình rà soát và chưa có kết quả nên Cục Hải quan Hồ Chí Minh chưa thực hiện kiểm điểm trách nhiệm tập thể, cá nhân có liên quan	Nguyên nhân khác